

Số: 1746 /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v giao kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng hợp, chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp năm 2023 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;*

*Xét đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông tại Tờ trình số 105/TTr-HSBD-KHSX ngày 04/4/2023; Báo cáo giám sát số 106/HSBD-KSV ngày 04/4/2023 của Kiểm soát viên Công ty;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp và chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp năm 2023 cho Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông (Công ty) chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ tịch, Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu được giao; sử dụng các nguồn lực, nguồn vốn nhà nước giao có hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và điều hành hoạt động của doanh nghiệp;

Định kỳ 6 tháng và năm lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và tình hình tài chính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và gửi Bộ Tài chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Thủy sản;
- TT Chuyển đổi số (để công bố TT);
- Kiểm soát viên Cty (để p/h);
- Lưu VT, TC.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*ue*  
**Nguyễn Hoàng Hiệp**

**Phụ lục**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TC ngày tháng năm  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng hợp (Cảng cá Cát Lở) năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH/TH (%)
1	Sản xuất nước đá	Cây	779.419	780.000	100,07
2	Hải sản qua cảng	Tấn	36.149	38.000	105,12
3	Doanh thu	Tr.đồng	50.064	47.900	95,68
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.551	7.743	81,06
5	Tổng số lao động	Người	58	62	106,90
6	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	7.105	7.466	105,08
7	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	10,21	10,03	98,24

**II. Chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp**

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	KH/TH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	162.517	167.145	102,85
a	Doanh thu từ hoạt động công ích	Tr.đồng	112.453	119.245	106,04
b	Doanh thu SXKD dịch vụ tổng hợp	Tr.đồng	50.064	47.900	95,68
2	Vốn chủ sở hữu bình quân	Tr.đồng	1.583.236	1.583.236	100
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.384	6.194	97,02
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	0,4	0,39	97,50
5	Nộp ngân sách Nhà nước		Theo quy định		